

Bản án số: 100/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 19 - 10 - 2021.

V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Kim Dung và ông Trần Xuân Giới.

- Thư ký phiên tòa: ông Triệu Sinh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 200/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 193/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị D- Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 5, thôn TT, xã ĐL, huyện TH, tỉnh TB.

- Bị đơn: anh Phan Thanh L – Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 4, khu 1A, phường CT, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Phạm Thị D trình bày: tôi kết hôn với anh Phan Thanh L vào năm 2006 tại UBND phường CT, TP H, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau luôn xảy ra cãi nhau,

chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2009 không còn quan tâm đến nhau. Nay tôi không còn tình cảm với anh L nữa, tôi yêu cầu được ly hôn anh L để ổn định cuộc sống.

Về con chung: chúng tôi có 01 con chung là cháu Phan Trung K, sinh ngày 24/02/2007, nếu ly hôn tôi đề nghị anh L sẽ nuôi con chung, tôi không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Thanh L có lời khai trình bày: về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị D trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không thể hòa hợp, chúng tôi cũng đã sống ly thân từ năm 2009 không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị D xin ly hôn thì tôi đồng ý.

Về con chung: như chị D trình bày là đúng nếu ly hôn tôi sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung xét thấy chị D và anh L không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa cả chị D và anh L đều nhất trí ly hôn nên cho chị D và anh L được ly hôn. Về con chung: chị D và anh L đã thống nhất và phù hợp với nguyện vọng của con, nên giao cho anh L nuôi dưỡng con chung và chị D không phải cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Tại phiên tòa cả chị D và anh L đều có đơn xin xử vắng mặt và thể hiện rõ quan điểm về việc giải quyết vụ án, do đó theo quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tình cảm: Trong quá trình giải quyết vụ án chị D và anh L đều xác định không thể tiếp tục chung sống và nhất trí ly hôn. Xét thấy lời trình bày của chị D, anh L thì thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D và anh L đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ngoài ra hiện nay giữa chị D và anh L cũng đã sống ly thân từ năm 2009, không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị D và anh L được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị D và anh L đã thống nhất được việc nuôi con khi ly hôn, xét thấy thỏa thuận này là phù hợp nên giao con chung cho anh L nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: chị D và anh L không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí: chị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị D.

Cho chị Phạm Thị D được ly hôn anh Phan Thanh L.

Về con chung: Giao cho anh Phan Thanh L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phan Trung Kiên sinh ngày 24/02/2007 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Phạm Thị D phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị D đã nộp theo biên lai số 0000019 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP H.

Căn cứ điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị D, anh L vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- UBND phường Cao Thắng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải